

Pháp Ngữ của Tổ Pháp Nhiên

- Để đời này thoát khỏi sinh tử, không gì hơn vãng sanh Tịnh Độ. Để được vãng sanh Tịnh Độ, không gì hơn niệm Phật.
- Niệm Phật là bốn nguyện của Đức A Di Đà, nên mười phương hằng sa chư Phật đều chứng thành. Các hạnh khác chẳng phải là bốn nguyện, nên chư Phật chẳng chứng thành. Bởi thế nên thường niệm Phật để được mười phương chư Phật hộ niệm.
- Niệm Phật không có hình thức, ngoài việc xưng danh hiệu, không có hình thức gì cả.
- Niệm Phật lấy không hình thức làm hình thức, chỉ biết rằng thường niệm Phật, thì đến lúc lâm chung nhất định Phật lai nghinh, mà vãng sanh cõi Cực Lạc.
- Tất cả căn cơ tùy theo thiên tính mà niệm Phật vãng sanh. Cái thân hiện nay do túc nghiệp đời trước mà có, nên trong đời này không thể thay đổi. Như người nữ mà muốn đổi thành người nam trong đời này thì không thể được, cứ tùy theo thiên tính mà niệm Phật. Người trí thì lấy trí mà niệm Phật vãng sanh. Người ngu thì dùng ngu mà niệm Phật vãng sanh. Có đạo tâm cũng niệm Phật vãng sanh. Không đạo tâm cũng niệm Phật vãng sanh. Người có tà kiến cũng niệm Phật vãng sanh. Hàng phú quý, hạng bần cùng, người tham lam, kẻ tánh nóng, bậc có từ bi, hạng không có từ bi, do bốn nguyện không thể nghĩ bàn của Đức A Di Đà, hễ niệm Phật thì đều được vãng sanh.
- Tâm của hạng phàm phu làm sao mà không tán loạn được, cũng chính vì thế mới gọi là pháp môn dễ tu.
- Đã sanh làm người trong cõi dục giới tán địa này thì tâm đều làm tán loạn cả, nếu bảo rằng phải bỏ cái tâm tán loạn mới vãng sanh được thì thật vô lý. Tán tâm niệm Phật mà được vãng sanh đó là chỗ đáng quý của bốn nguyện vậy.
- Chẳng phải thanh tịnh cái tâm của mình, trừ đi nghiệp chướng này rồi mới niệm Phật, mà do thường niệm Phật thì tội chướng tiêu diệt.

- Trong khi niệm Phật mà tâm vọng động là thông bệnh của tất cả hạng phàm phu. Nhưng hễ có chí nguyện vãng sanh mà niệm Phật thì tuyệt đối không chướng ngại. Ví như chỗ thâm tình của cha con, dù có bất hòa đôi chút, thì chỗ thâm tình đó vẫn không thay đổi, vẫn là cha con.
- Không cần để ý đến vọng niệm, tán loạn, mà chỉ chuyên cần xưng danh hiệu. Nếu thường xưng danh hiệu thì do công đức của Phật danh, vọng niệm tự dừng, tán loạn tự yên, tam nghiệp tự điều, nguyện tâm tự phát. Bởi thế khi nguyện tâm còn yếu cũng Nam Mô A Di Đà Phật. Khi tâm tán loạn nhiều cũng Nam Mô A Di Đà Phật. Khi vọng niệm sinh khởi cũng Nam Mô A Di Đà Phật. Khi thiện tâm phát sinh cũng Nam Mô A Di Đà Phật. Khi bất tịnh cũng Nam Mô A Di Đà Phật. Khi thanh tịnh cũng Nam Mô A Di Đà Phật. Khi tam tâm⁽¹⁾ còn thiếu kém cũng Nam Mô A Di Đà Phật. Khi tam tâm đầy đủ cũng Nam Mô A Di Đà Phật. Khi tam tâm hiện khởi cũng Nam Mô A Di Đà Phật. Khi tam tâm thành tựu cũng Nam Mô A Di Đà Phật. Đây là phương tiện để chặn chặn được vãng sanh, xin ghi khắc vào tâm can chớ quên!
- Người lười biếng niệm Phật là người đánh mất đi vô lượng châu báu. Người siêng năng niệm Phật là người khai mở vô biên sáng suốt. Nên dùng cái tâm cầu vãng sanh mà tương tục niệm Phật.
- Hạnh trì giới chẳng phải là hạnh bốn nguyện của Đức Phật A Di Đà. Do đó cứ theo khả năng của mình mà giữ là được rồi. Điều quan trọng là chuyên cần niệm Phật.
- Không để ý đến thiện ác của bản thân, chỉ một lòng cầu vãng sanh mà niệm Phật, đó gọi là tha lực niệm Phật. Cho rằng bản thân bị tội chướng khó được vãng sanh, là điều sai lầm rất lớn.
- Chẳng cần để ý là tâm mình thiện hay ác, tội chướng nặng hay nhẹ, mà chỉ nên dùng miệng xưng Nam Mô A Di Đà Phật và phát khởi cái tâm quyết định nương Phật thế nguyện chắc chắn vãng sanh.
- Hạng vô trí tội chướng niệm Phật mà vãng sanh là ý chánh của bốn nguyện.
- Thâm tâm là cái tâm tin sâu, tin sâu điều gì ? Tin rằng hạng phàm phu phiền não sâu dày, nghiệp chướng nặng nề, thiện căn thiếu kém, nhờ tin vào đại bi nguyện lực của Đức Phật A Di Đà. Rồi chấp trì danh hiệu. Hoặc một trăm

năm, hoặc bốn mươi lăm năm, hai mươi năm, mười năm, cho đến một hai năm. Từ khi phát tâm cho đến lúc lâm chung không thối chuyển. Hoặc bảy ngày, hoặc một ngày, cho đến mười niệm, một niệm. Dù nhiều hay ít, người xưng danh niệm Phật chắc chắn được vãng sanh. Tóm lại đối với chuyện vãng sanh mà không nghi ngờ gọi là thâm tâm.

- Phút lâm chung nỗi khổ của cái chết bức bách, thân thể chịu vô lượng thống khổ, giống như trăm nghìn lưỡi dao đâm vào, mắt mũi bỗng nhiên mờ mịt, muốn thấy cũng không thể thấy, miệng lưỡi co cứng, muốn nói cũng không nói được. Đây là tử khổ trong tám sự khổ của kiếp người. Dù người tu niệm Phật tin bốn nguyện cầu vãng sanh chẳng nữa, cũng khó tránh khỏi nỗi khổ này. Nhưng dù mờ mịt, đến khi sắp tắt thở, do nguyện lực Đức Phật A Di Đà sẽ thành chánh niệm mà vãng sanh. Sát na lâm chung dễ như cắt sợi tơ, điều này người khác không thể biết được, chỉ có Phật và người tu niệm Phật biết mà thôi.
- Người niệm Phật mà có lòng cầu vãng sanh và không nghi Di Đà bốn nguyện, thì khi lâm chung không bị điên đảo. Sở dĩ được như vậy là nhờ Phật lai nghinh! Phật lai nghinh là để người tu niệm Phật lúc lâm chung được chánh niệm, chứ không phải lúc lâm chung cần phải chánh niệm thì Phật mới lai nghinh. Người không biết nghĩa này đều cho rằng lúc lâm chung cần phải chánh niệm niệm Phật, Phật mới lai nghinh. Kiến giải như vậy là không tin vào Phật nguyện và không biết kinh văn nữa.
- Người tu Tịnh Độ trước hết nên biết hai điều này: *Thứ nhất* – vì người có duyên, dù phải bỏ thân mệnh, tài sản, cũng nên vì họ mà nói pháp môn Tịnh Độ. *Thứ hai* – vì sự vãng sanh của mình, nên xa lìa mọi phiền nhiễu, mà chuyên tu hạnh niệm Phật, ngoài hai điều trên không tính toán gì khác.
- Đã tu Tịnh Độ thì mọi chuyện trong đời đều y theo niệm Phật mà quyết định. Tất cả đều là trợ duyên cho niệm Phật. Hễ làm chướng ngại thì nên từ bỏ: Sống một mình không niệm Phật được thì ở chung mà niệm Phật, sống chung không niệm Phật được thì ở một mình mà niệm Phật. Tại gia không niệm Phật được thì xuất gia mà niệm Phật, xuất gia không niệm Phật được thì tại gia mà niệm Phật. Sống giữa đời không niệm Phật được thì trốn đời mà niệm Phật, trốn đời không niệm Phật được thì sống giữa đời mà niệm Phật.
- Nguyện rằng người tu Tịnh Độ gặp bệnh hoạn nên vui.

- Thánh Đạo môn tức các tông phái khác, đều tu cái nhân của tam thừa, tứ thừa, để được cái quả của tam thừa, tứ thừa. Do đó không thể so sánh với hạnh niệm Phật. Còn trong Tịnh Độ môn, các hạnh như đọc tụng kinh điển, lễ bái, quán tưởng, quán tượng, và hạnh niệm Phật đều là nhân để vãng sanh, nên có thể sánh. Nhưng tất cả các hạnh đều chẳng phải là Di Đà bốn nguyện, do đó quang minh của Đức Di Đà chẳng thu nhiếp, mà đức Thích Ca cũng chẳng phó chúc. Bởi thế Thiện Đạo đại sư dạy: *"Tất cả các hạnh khác tuy gọi là thiện, nhưng nếu so với niệm Phật thì hoàn toàn không thể so sánh nổi"*.
- Vãng sanh chánh nghiệp thì trọng yếu là xưng danh. Rõ ràng là chẳng cần phân biệt có trí huệ hay không trí huệ. Cần gì phải học hành cho lắm, chi bằng cứ lo niệm Phật thì sẽ mau được vãng sanh Tịnh Độ, gặp mặt Thánh chúng, được nghe pháp môn. Hơn nữa cõi nước trang nghiêm, ngày đêm thuyết pháp sâu xa, do đó sẽ tự nhiên khai phát thẳng giải mà chứng Vô Sanh Nhẫn. Nếu chưa biết ý nghĩa của niệm Phật vãng sanh, thì học cho biết đơn sơ là đủ. Nếu ham học rộng, biết bao nhiêu cho cùng. Hãy siêng năng niệm Phật là hơn cả.
- Năm điều quyết định chuyện vãng sanh:
 - 1- Bốn nguyện của Đức A Di Đà quyết định
 - 2- Lời dạy của Đức Thích Ca quyết định
 - 3- Sự chứng minh của chư Phật quyết định
 - 4- Giáo thích của tổ Thiện Đạo quyết định
 - 5- Tín tâm của chúng ta quyết định

Do năm nghĩa trên, nên quyết định vãng sanh.

- Niệm Phật là chuyện mình làm, vãng sanh là chuyện Phật làm. Vãng sanh là do Phật lực ban cho, lại cứ tính toán trong tâm mình, thì đó là tự lực. Chỉ nên xưng danh để chờ Phật lai nghinh.
- Tuy tam học Giới, Định, Huệ hoàn toàn đầy đủ, nhưng nếu không tu bốn nguyện niệm Phật thì không được vãng sanh. Tuy không có Giới, Định, Huệ mà một mực xưng danh thì chắc chắn được vãng sanh.

- Di Đà bốn nguyện phát ra không phải vì hạng thiện nhân có phương tiện, có thể dùng tự lực để thoát ly sinh tử. Mà là vì hạng tội chướng, ác nhân, không có phương tiện để giải thoát. Nhưng hàng Bồ Tát, Thánh Hiền cũng có thể nương vào đó mà cầu vãng sanh, hạng thiện nhân, phàm phu cũng hưởng về lời nguyện này mà được vãng sanh, huống gì hạng ác nhân, phàm phu lại càng nên nương vào tha lực này. Chớ nên hiểu sai lầm mà bám chấp vào tà kiến. Hãy nhớ Di Đà bốn nguyện căn bản là vì hạng phàm phu, mà gồm luôn cả Thánh nhân, xin hiểu rõ lý này.
- Yếu đạo để ra khỏi sanh tử không gì hơn vãng sanh Tịnh Độ. Hạnh tu để vãng sanh Tịnh Độ tuy nhiều không gì hơn xưng danh, vì đó là hạnh của Di Đà bốn nguyện. Bởi vậy hòa thượng Thiện Đạo dạy rằng: Kinh Vô Lượng Thọ chép: "*Khi tôi thành Phật, nếu mười phương chúng sanh, xưng danh hiệu của tôi, dù chỉ có mười lần, mà không được vãng sanh, thì tôi chẳng ở ngôi Chánh Giác*". Đức Phật kia hiện tại thế thành Phật. Nên biết rằng bốn nguyện trọng thế chẳng hư dối. Chúng sanh xưng niệm tất nhiên được vãng sanh. Do đó ngoài xưng danh không cần quán tưởng gì khác. Hiểu và tin như trên lâm chung chắc chắn Phật lai nghinh. Nếu bình thường xưng danh tích lũy công đức thì cho dù lúc lâm chung không xưng được Phật danh vẫn quyết định vãng sanh.
- Chúng sanh thời Mạt Pháp là đương cơ của vãng sanh Cực Lạc:
 - Hạnh tuy ít xin chớ nghi, một niệm, mười niệm đã đủ
 - Tuy tội chướng xin chớ nghi, tội dù nặng cũng được cứu.
 - Thời tuy mạt xin chớ nghi, chúng sanh sau thời mạt pháp còn được cứu hưởng gì hiện nay.
 - Thân tuy ác xin chớ nghi. Tổ Thiện Đạo nói: "*Bản thân tôi là phàm phu đầy đủ phiền não*".
 - Trong mười phương mà nguyện về Tây Phương vì đó là chỗ mà chúng sanh ngũ nghịch thập ác được vãng sanh.
 - Trong chư Phật mà quay về với Đức A Di Đà vì năm niệm, ba niệm Ngài cũng lai nghinh.
 - Trong các hạnh tu Tịnh Độ mà chọn niệm Phật, vì đó là bốn nguyện của Đức A Di Đà.

- Được thân người khó được, gặp bốn nguyện khó gặp, phát đạo tâm khó phát, lìa luân hồi khó lìa, sanh Tịnh Độ khó sanh, vui mừng không tả xiết. Tin rằng tội tuy thập ác, ngũ nghịch, vẫn được vãng sanh mà không phạm tội nhỏ. Kẻ ác còn được vãng sanh hưởng gì người lành. Tin rằng niệm một lần hay mười lần vẫn được cứu mà niệm liên tục suốt đời. Một niệm còn được vãng sanh hưởng gì nhiều niệm.
- Đức Phật A Di Đà đã thành tựu thệ nguyện của Ngài, hiện đang ở cõi kia, đến lúc lâm chung chắc chắn Ngài sẽ lai nghinh. Bốn sư Thích Tôn cũng hoan hỉ: *Tùy thuận lời ta dạy được lìa khỏi sinh tử*. Mười phương chư Phật cũng mừng vui: *Tin sự chứng thành của chúng ta mà sanh về cõi Tịnh Độ bất thối chuyển*.
- Hoan hỉ biết bao hiện đời được gặp bốn nguyện của Đức A Di Đà. Đi, đứng, nằm, ngồi đều xin báo đáp ân đức của Ngài. Lời dạy mười niệm càng để làm bằng cứ, tất được vãng sanh, tin lại càng tin!

Nam Mô A Di Đà Phật
Niệm Phật phải vì thoát sanh tử!

Chú thích: (1) Tam tâm: 1- Chí thành tâm, 2- Thâm tâm, 3- Hồi hướng phát nguyện tâm.